TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ	*Sa Pa, ngày 07 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự về nuôi con chung, tài sản chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Chảo Mùi L; Sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: Thôn NS, xã TB, thị xã SP, tỉnh LC. Nơi ở: Thôn BK, xã TB, thị xã SP, tỉnh LC.

- Anh Lò Ông Lu; Sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn NS, xã TB, thị xã SP, tỉnh LC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Mùi L và anh Lò Ông Lu tìm hiểu, tự nguyện yêu thương và chung sống với nhau từ đầu năm 2009, không bị ai ép buộc, chúng tôi đăng ký kết hôn vào ngày 16/10/2015 tại UBND xã Bản Phùng, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là UBND xã TB, thị xã SP, tỉnh LC). Sau khi kết hôn, vợ chồng chị L, anh Lu chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng tôi đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Thực tế vợ chồng anh chị đã sống ly thân được một năm (từ tháng 7 năm 2021). Nay chị L và anh Lu đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đề nghị Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của vợ chồng tôi.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc ly hôn của chị L và anh Lu là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Chảo Mùi L và anh Lò Ông Lu đều xác nhận quá trình chung sống chị L, anh Lu có 02 con chung là cháu Lò Vân A, sinh ngày 01/10/2009 và cháu Lò Tài M, sinh ngày 05/10/2015. Hai bên đương sự thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết: Giao cả 02 cháu Lò Vân A, sinh ngày 01/10/2009 và cháu Lò Tài M,

sinh ngày 05/10/2015 cho anh Lò Ông Lu là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung giữa chị L và anh Lu là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Hai bên đương sự thỏa thuận Chị Chảo Mùi L chịu toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Chảo Mùi L và anh Lò Ông Lu.

- Về con chung: Giao cháu Lò Vân A, sinh ngày 01/10/2009 và cháu Lò Tài M, sinh ngày 05/10/2015 cho anh Lò Ông Lu là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Chảo Mùi L phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà chị L đã nộp theo biên L số 0005001 ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa. Chị Chảo Mùi L đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TX Sa Pa (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã TB;
- Chi cục THADS TX Sa Pa;
- Lưu HS,TQĐ,VP.

THẨM PHÁN

Giàng Thị Thu Trang